CHỦ ĐỀ 7: MÙA XUÂN - LỄ HỘI

Thời gian thực hiện: 2 tuần ( từ 10/02- 21/02/2025)

1. MỤC TIÊU- NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG

| **STT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | Nhánh 1 | Nhánh 2 | Ghi chú về sự điều chỉnh chung (nếu có) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |
| Mùa xuân của bé | Lễ hội quê em |  |
| 10/02-14/02 | 17/02-21/02 |  |
|  | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | |  |  | **#** |  |  |  |
|  | **A. Phát triển vận động** | | | **#** | **#** | **#** |  |  |  |
|  | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | |  |  | **#** |  |  |  |
| 1 | ***QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí***  Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | ***Quyền vui chơi, giải trí: Trẻ em có quyền được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi***- - Bài 7: HH: Gà gáy - Tay: Đưa tay ra phía trước, lên cao - Bụng: Đứng quay người sang 2 bên - Chân: Đbước 1 chân ra trước khụy gối Bật: Bật tách khép chân: | Lớp | Sân chơi | TDS | TDS |  |  |
|  | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **\* Vận động: chạy** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 2 | ***Đá trúng được một quả bóng đang lăn*** | ***Đá bóng lăn*** | ***Chơi: Đá bóng*** | Lớp | Sân chơi | HĐNT |  |  |  |
|  | **\* Vận động: tung, ném, bắt** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 3 | Ném vật đi xa về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật | Ném xa bằng 1 tay | Ném xa bằng 1 tay | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
|  | **\* Vận động: bật, nhảy** | | |  |  | **#** | **#** |  |  |
| 4 | ***Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, thông qua các trò chơi củng cố các tố chất vận động cho trẻ*** | ***Các trò chơi vận động, dân gian*** | ***Đua thuyền*** | Lớp | Lớp học- Sân chơi | HĐNT |  |  |  |
| ***Chạy tiếp sức*** | Lớp | Lớp học- Sân chơi | HĐNT |  |  |  |
| ***Kéo co*** | Lớp | Lớp học- Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| ***Ném còn*** | Lớp | Lớp học- Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
|  | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt** | | |  |  | **#** | **#** |  |  |
| 5 | Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số chủ đề MX- LH | Lớp | Lớp học | HĐVC | HĐNT |  |  |
| 6 | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) | Xâu, luồn - buộc dây | Thực hành kỹ năng Xâu - luồn - buộc dây | Lớp | Lớp học | HĐVC | HĐVC |  |  |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | |  |  | **#** | **#** |  |  |
|  | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | | |  |  | **#** | **#** |  |  |
| 7 | ***QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện:***  ***Biết 1 số dạng chế biến của thực phẩm: Xào, rán, luộc...Có kĩ năng thực hành pha 1 số loại nước uống đơn giản dưới sự hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn*** | ***Có kĩ năng thực hành pha 1 số loại nước uống đơn giản dưới sự hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn*** | ***QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện:***  ***Nặn bánh trôi*** | Nhóm | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| ***QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện:***  ***Thịt rim cà rốt*** | Nhóm | Lớp học | HĐVC |  |  |  |
| ***QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện:***  ***Chăm sóc trẻ sốt cao*** | Lớp | Lớp học |  | HĐVC |  |  |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **A. Khám phá khoa học** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **4. Một số hiện tượng tự nhiên** | | |  |  | # | # |  |  |
|  | **\* Thời tiết, mùa** | | |  |  | # | # |  |  |
| 8 | Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | Đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | - Quan sát, trò chuyện về đặc điểm nổi bật về mùa xuân, (video nhận biết 4 mùa trong năm) | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **4. So sánh , đo lường** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 9 | Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng) | Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau | - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |
|  | **6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 10 | Gọi được tên các ngày trong tuần, trên đốc lịch theo thứ tự | Gọi tên các ngày trong tuần | - Trò chơi gọi tên các ngày trong tuần | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  |  |
| 10 | Gọi được tên các tháng trong năm theo thứ tự | Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự | - Chơi đố vui về các tháng trong năm theo thứ tự | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự | Nhận biết các mùa | Lớp | Lớp học |  | HĐNT |  |  |
|  | **C. Khám phá xã hội** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 11 | ***QTE 7: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc:*** Kể được tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương | Mùa xuân - Lễ hội | Hội chợ Xuân | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| Quan sát trò chuyện, tìm hiểu, xem tranh ảnh, video clip về lễ hội diễn ra trong mùa xuân tại địa phương và đất nước | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐC |  |  |
| Lễ hội Núi Voi- huyện An Lão | ***Quyền giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình:*** Cùng trẻ tìm hiểu về hoạt động lễ hội Núi Voi | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  |
|  | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **A. Nghe hiểu lời nói** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 12 | Có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn liên quan đến 2,3 hành động | Nghe hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp | - Trò chơi: Chuyền tin | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  |  |
| Nghe cô nói và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp của cô | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN |  |  |
| 13 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Sự tích của mùa xuân | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 14 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề | N1: Thỏ con và mùa xuân, N2: Truyền thuyết Thánh Gióng N2:Sự tích cây lêu ngày Tết | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC |  |  |
| 15 | Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài thơ , ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | N2: Vè lễ hội N1: Câu đố về chủ đề | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC |  |  |
| 16 | Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại, không nói leo, ngắt lời người khác khi trò chuyện | Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại không nói leo, ngắt lời người khác khi trò chuyện | Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp, không nói leo, ngắt lời người khác khi trò chuyện | Cá nhân | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  |  |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **\* Dạy trẻ thuộc thơ, đồng dao, vè: ( Giờ học)** | | |  |  |  | # |  |  |
| 17 | Có khả năng đọc thuộc các bài thơ, ca dao đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Có khả năng đọc thuộc các bài thơ, ca dao đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Mùa xuân | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 18 | Biết sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động | Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động | Hợp tác trong quá trình hoạt động, các ý kiến không áp đặt bạn, không dùng vũ lực với bạn để bắt bạn theo mình | Nhóm | Lớp học | HĐC | HĐVC |  |  |
|  | **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 19 | Trẻ có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Làm quen với nhóm chữ: h, k | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |
|  | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **A. Phát triển tình cảm** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **1. Thể hiện ý thức về bản thân** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 20 | Có khả năng đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi. | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi theo chủ đề " Mùa xuân - Lễ hội" | Lớp | Lớp học | HĐVC | HĐVC |  |  |
|  | **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** | | |  |  |  | **#** |  |  |
| 21 | Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp | Hội chợ xuân | Tổ chức các hoạt động: - Trung bày các gian hàng: Quả, câu đố, bánh kẹo, cây cảnh,… - Khu vui chơi | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐNT |  |  |
| 22 | QTE 7: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc: Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống của quê huơng | Di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội, một vài nét văn hóa truyền thống của quê hương An Lão | ***Quyền giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình:*** Đền thờ trạng nguyên Trần Tất Văn | Lớp | Lớp học |  | TQDN |  |  |
| 23 | Biết được các ngày lễ, ngày hội trong năm và một số nét văn hóa nổi bật của một số nước khác nhau trên thế giới | Trò chuyện, xem tranh ảnh về các ngày lễ, ngày hội trong năm và một số nét văn hóa nổi bật của một số nước khác nhau trên thế giới | - Lễ hội Núi Voi | Lớp | Lớp học | KH | HĐC |  |  |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | |  |  | **#** | **#** |  |  |
| 24 | ***QTE 3: Quyền được chăm sóc sức khỏe:*** Nhận biết một số loại vết thương có thể xử lý được, biết cách sơ cứu vết thương hở đơn giản, có ý thức bảo vệ bản thân khi vui chơi tranh đẻ xảy ra tai nạn | Nhận biết một số loại vết thương có thể xử lý được, biết cách sơ cứu vết thương hở đơn giản, có ý thức bảo vệ bản thân khi vui chơi tranh đẻ xảy ra tai nạn | ***Quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe, được ưu tiên tiếp cận, sử dụng dịch vụ phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh:***  - Bé làm gì khi bị thương | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | |  |  |  | **#** |  |  |
|  | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 25 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; nhận ra sắc thái ( vui, buồn, tình cảm tha thiết) các bài hát bản nhạc phù hợp với độ tuổi | -Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết ) của bài hát, bản nhạc, loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) | Huyền thoại Núi voi(N3), Mùa xuân ơi(N1) | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  |  |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 26 | ***QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí:*** Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | ***QTE6: Quyền được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật phù hợp với độ tuổi:*** Mùa xuân của bé | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 27 | ***QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí:*** Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc | Có khả năng vận động múa nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc | ***QTE6: Quyền được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật phù hợp với độ tuổi:*** Mùa xuân đến rồi | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 28 | ***Phát triển tai nghe âm nhạc, phản ứng nhanh nhạy cho trẻ qua các trò chơi âm nhạc*** | ***Chơi các trò chơi âm nhạc*** | ***Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ*** | Lớp | Lớp học |  | KH |  |  |
| 29 | ***QTE 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu:*** Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm | Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm | ***QTE 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu:*** EDP: Làm pháo đất | Nhóm | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| Vẽ, tô màu tranh về Mùa xuân, Lễ hội | Nhóm | Lớp học | HĐVC | HĐVC |  |  |
| Tô vẽ, trang trí cắt dán lá cờ lễ hội , mâm ngũ quả | Nhóm | Lớp học | HĐVC | HĐVC |  |  |
| 30 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | ***QTE 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu:*** Vẽ dây cờ | Lớp | Lớp học |  | HĐNT |  |  |
| 31 | ***QTE 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu***Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | ***QTE 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu*** Xé dán hoa mùa xuân | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 32 | ***QTE 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu:*** Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | ***QTE5: Quyền được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục; được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo, phát minh:*** Làm quả còn, làm hoa | Nhóm | Lớp học | HĐVC | HĐVC |  |  |
|  | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** | **Chia theo lĩnh vực** | **Tổng** |  |  | **30** | **30** |  |  |
| **Lĩnh vực thể chất** |  |  | 8 | 7 |  |  |
| **Lĩnh vực nhận thức** |  |  | 4 | 5 |  |  |
| **Lĩnh vực ngôn ngữ** |  |  | 8 | 6 |  |  |
| **Lĩnh vực TCKNXH** |  |  | 3 | 5 |  |  |
| **Lĩnh vực thẩm mỹ** |  |  | 7 | 7 |  |  |
| **Chia theo chế độ sinh hoạt** | **Tổng** |  |  | **30** | **30** |  |  |
| - Thể dục sáng |  |  | 1 | 1 |  |  |
| - Đón trả trẻ |  |  | 3 | 2 |  |  |
| - Hoạt động vui chơi |  |  | 7 | 7 |  |  |
| - Hoạt động ngoài trời |  |  | 6 | 6 |  |  |
| - Vệ sinh - ăn ngủ |  |  | 1 | 1 |  |  |
|  | - Hoạt động chiều |  |  | 6 | 6 |  |  |
|  | - Thăm quan dã ngoại |  |  | 0 | 1 |  |  |
|  | - Lễ hội |  |  | 0 | 0 |  |  |
|  | - KH |  |  | 1 | 1 |  |  |
|  | **- Hoạt động học** | **Tổng** | | **5** | **5** |  |  |
|  | *+ Giờ thể chất* | | *1* | *1* |  |  |
|  | *+ Giờ nhận thức* | | *1* | *1* |  |  |
|  | *+ Giờ ngôn ngữ* | | *1* | *1* |  |  |
|  | *+ Giờ TC-KNXH* | | *0* | *1* |  |  |
|  | *+ Giờ thẩm mỹ* | | *2* | *1* |  |  |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người thực hiện** | **Ghi chú về sự điều chỉnh ( nếu có)** |
| **Nhánh 1: Mùa xuân của bé** | 1 | Từ ngày 10/02 đến 15/02/2025 | Phùng Thị Quyên |  |
| **Nhánh 2: Lễ hội quê em** | 1 | Từ ngày 17/02 đến 21/02/2025 | Đặng Thị Khuya |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1: Mùa xuân của bé** | **Nhánh 3: Lễ hội quê em** |
| **Giáo viên** | - Lên kế hoạch bài soạn chi tiết , nghiên cứu sách báo tài liệu cho chủ đề.  - Trang trí lớp, tạo môi trường cho trẻ hoạt động phù hợp với chủ đề Lễ hội- Mùa xuân  - Sưu tầm đa dạng các nguyên học liệu cho trẻ hoạt động  - Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ | |
| - Sưu tầm các nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề Mùa xuân của bé  - Làm một số đồ chơi để gợi ý cho trẻ: mẫu tranh vẽ, tạo hình từ nhiều nguyên học liệu  - Chuẩn bị các đồ dùng: tranh ảnh, video... cho trẻ tìm hiểu khám phá về mùa xuân  - Tranh ảnh, lô tô, bài hát, thơ, truyện, câu đố, đồng dao... về chủ đề để cung cấp kiến thức cho trẻ. | - Sưu tầm tranh ảnh, họa báo, lịch cũ, bài thơ, câu truyện, bài hát,video….về chủ đề Lễ hội quê em  - Sắp xếp trang trí lớp học, tạo môi trường cho trẻ hoạt động, khám phá chủ đề Lễ hội  - Tuyên truyền phụ huynh phối kết hợp giáo dục trẻ tìm hiểu về Lễ hội quê hương: hội làng, Lễ hội đền thờ Trạng nguyên Trần Tất Văn, Lễ hội núi Voi  - Xây dựng kế hoạch tổ chức cho trẻ Thăm quan đền thờ Trạng nguyên Trần Tất Văn |
| **Nhà trường** | - Nhà trường tạo điều kiện trang thiết bị đầy đủ phục vụ cho chủ điểm để giáo viên CS- ND- GD trẻ  - Trang trí môi trường ngoài trời tạo cảnh quan thiên nhiên gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ  - Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động cho trẻ thăm quan dã ngoại: Đền thờ Trạng nguyên Trần Tất Văn | |
| **Phụ huynh** | - Ủng hộ nguyên liệu để trẻ làm đồ dùng đồ chơi.  - Phối hợp với GVCN cung cấp thêm kiến thức về chủ đề cho trẻ. | - Tích cực đưa trẻ đến trường, ủng hộ nguyên học liệu để cô và trẻ cùng làm đồ chơi phục vụ cho chủ đề  - Trò chuyện, giúp trẻ tìm hiểu về mùa xuân: thời tiết, khung cảnh, cây cỏ, con người... |
| **Trẻ** | - Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp.  - Làm đồ dùng đồ chơi về chủ đề.  - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi  - Biết yêu quí & giữ gìn , nâng niu sản phẩm do mình & các bạn tạo ra | - Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động.  - Làm đồ dùng đồ chơi về chủ đề.  - Trò chuyện với bạn với cô về chủ đề  - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi. |

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

| **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |  |
| **Đón trẻ** | | - Cô đón trẻ vào lớp cất đồ dùng cá nhân, trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Cô giáo dục trẻ cách chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống: Cảm ơn, xin lỗi, thưa dạ, vâng.. | | | | |  |
| Nhánh 1: - Trò truyện với trẻ về chủ đề “Mùa xuân của bé”  - Quan sát trò chuyện, tìm hiểu, xem tranh ảnh, video clip về lễ hội diễn ra trong mùa xuân tại địa phương và đất nước . Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp, không nói leo, ngắt lời người khác khi trò chuyện  - Cho trẻ nghe các bài hát thiếu nhi: Mùa xuân ơi, Mùa xuân đến rồi, Mùa xuân của bé | | | | |  |
| Nhánh 2: - Trò chuyện với trẻ về chủ đề : Lễ hội quê em  - Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp, không nói leo, ngắt lời người khác khi trò chuyện  - Cho trẻ nghe bài hát : Huyền thoại núi Voi, An lão bản hùng ca | | | | |  |
| **Thể dục sáng** | | QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí: Trẻ em có quyền được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi  **\* Khởi động**: Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy nhanh, chậm, chuyển đội hình 4 hàng dọc, dãn hàng.  \* **Trọng động**: Trẻ tập các động tác trong bài tập PTC kết hợp theo :  N1: Nhịp đếm 2l x 8n  N2: Tập kết hợp với bài hát “ Mùa xuân đến rồi”  ***\*BTPTC:***  - HH: Gà gáy  - Tay: Đưa tay ra phía trước, lên cao  - Bụng: Đứng quay người sang 2 bên  - Chân: bước 1 chân ra trước khụy gối  - Bật: Bật tách khép chân:  ***\* Trò chơi vận động:***  N1: Đua thuyền  N2: Xi bô khoai  \* **Hồi tĩnh**: Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 phút xung quanh chỗ tập | | | | |  |
| **Hoạt động học** | **Nhánh 1** | *Ngày 10/02/2025*  **PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe “Sự tích mùa xuân” | *Ngày 11/2/2025*  **PTTC**  VĐCB : Ném xa bằng 1 tay  QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí: Trẻ em có quyền được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với độ tuổi: | *Ngày 12/02/2025*  **PTTM**  Dạy kỹ năng VĐ “Mùa xuân đến rồi  ***QTE6: Quyền được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật phù hợp với độ tuổi*** | *Ngày 13/02/2025*  **PTNT**  Khám phá: Mùa xuân | *Ngày 14/02/2025*  **PTNM**  Tạo hình: Xé dán hoa mùa xuân  ***QTE 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu*** |  |
| **Nhánh 2** | *Ngày 17/02/2025*  **PTTCKNXH**  Bé làm gì khi bị thương?  ***Quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe*** | *Ngày 18/ 02/2025*  **PTNT**  Toán: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo | *Ngày 19/02/2025*  **PTTC**  DD – SK: Nặn bánh trôi  ***QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng*** | *Ngày 20/02/2025*  **PTNN**  LQCC: “h, k” | *Ngày 21/02/2025*  **PTTM**  Làm pháo đất  (EDP)  ***QTE 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu:*** |  |
| **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | *Ngày 10/02/2025*  - TCVĐ: Chạy tiếp sức  - HĐCMD: Tổ chức các hoạt động:Trung bày các gian hàng: Quả, câu đố, bánh kẹo, cây cảnh,…  - TD: Chơi đồ chơi ngoài trời | *Ngày 11/2/2025*  - HĐCMĐ: Trò chuyện về mùa xuân  - TCVĐ: Ném còn  - TD: Chơi đố vui về mùa xuân | Ngày 12/02/2025  - TCVĐ: Truyền tin  - HĐCMĐ: Chăm sóc bảo vệ cây trong vườn  - TD: Chơi gọi tên các ngày trong tuần | Ngày 13/02/2025- - TCVĐ: Đá bóng  - HĐCMĐ: Quan sát vườn hoa  - TD: Chơi theo ý thích. | *Ngày 14/02/2025*  - TCVĐ: Đua thuyền trên cạn  - HĐCMĐ: Trò chuyện về các hoạt động diễn ra trong mùa xuân  - TD: Chơi theo ý thích. |  |
| **Nhánh 2** | *Ngày 17/02/2025*  - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê  - HĐCMĐ: Quan sát, trò chuyện sự thay đổi trong sinh hoạt của con người theo mùa  - TD: Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số chủ đề MX- LH | *Ngày 18/02/2025*  -TCVĐ: Ném Còn  - HĐCMĐ: Trò chuyện nhận biết các mùa trong năm  - TD: Chơi theo ý thích | *Ngày 19/02/2025*  - TCVĐ: Bịt mắt đập niêu  - HĐCMĐ: Vẽ bằng phấn lên sân trường: Vẽ dây cờ  ***QTE 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu:***  - TD: Chơi theo ý thích. | *Ngày 20/02/2025*  - TCVĐ: Kéo co  - HĐCMĐ: Trò chuyện về lễ hội Núi Voi.  - TD: Tham gia một số hoạt động tại khu vui chơi | *Ngày 21/02/2025*  - TCVĐ: Ném còn  - HĐCMĐ: Quan sát cây trong vườn trường  - Chơi TD: Vẽ hình,vẽ tranh theo ý thích |
| **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Thực hành kỹ năng rửa tay , rửa mặt một cách thuần thục. **QTE 3: Quyền được chăm sóc sức khỏe**  - Khuyến khích trẻ tự làm một số việc đơn giản hàng ngày: Sắp dọn bàn ăn  - Dạy trẻ thực hiện các nội quy, vệ sinh trong lớp học.  - Nghe cô nói và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp của cô- Trò chuyện nội quy giữ gìn vệ sinh, thói quen tốt: Nhắc nhở trẻ: Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, ăn chậm, nhai kỹ; Không đùa nghịch trong lúc ăn, giữ vệ sinh sạh sẽ, không làm đổ vãi thức ăn; Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau; Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường  - Trẻ ngủ cô chú ý đắp chăn giữ ấm cho trẻ | | | | |  |
| **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1** | *Ngày 10/02/2025*  - Trò chuyện về Hội chợ Xuân  - Nghe đọc truyện  “ Thỏ con và màu xuân” | *Ngày 11/2/2025*  - Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ “ Mùa xuân”  - Giải câu đố về chủ đề | *Ngày 12/02/2025*  Cùng cô trang trí, dọn vệ sinh lớp học Giáo dục trẻ Hợp tác trong quá trình hoạt động, các ý kiến không áp đặt bạn, không dùng vũ lực với bạn để bắt bạn theo mình | *Ngày 13/2/2025*  - Dạy trẻ KNCH: Mùa xuân của bé  QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí | *Ngày 14/2/2025*  - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần  - Cắm cờ bé ngoan |  |
| **Nhánh 2** | *Ngày 17/02/2025*  Quan sát trò chuyện, tìm hiểu, xem tranh ảnh, video clip về lễ hội diễn ra trong mùa xuân tại địa phương và đất nước  QTE 7: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc  Thực hiện Bước 1 của HD: Làm pháo đất | *Ngày 18/02/2025*  - Chơi đố vui về các tháng trong năm theo thứ tự  - Đọc truyện cho trẻ nghe “ Truyền thuyết Thánh Gióng”  Thực hiện Bước 2, 3, 4 của HD: Làm pháo đất | *Ngày 19/02/2025*  - Làm quen với bài thơ “ Vè lễ hội ”  '- Xem vi deo về Lễ hội Núi Voi | *Ngày 20/02/2025*  - Cùng trẻ tìm hiểu về hoạt động lễ hội Núi Voi  QTE 7: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc | *Ngày 21/02/2025*  - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần  - Cắm cờ bé ngoan |

V. HOẠT ĐỘNG GÓC

| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích - yêu cầu** | **Các HĐ/Trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào CĐ nhánh** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Đầu bếp tí hon** | - Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi như: Biết đi chợ mua thực phẩm, biết thao tác quy trình làm 1 số món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô: Nặn bánh trôi; Thịt rim cà rốt  - Có một số kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi, thao tác đúng và sắp xếp đồ dùng đồ chơi.  - Trẻ thích thú và hợp tác với các bạn trong khi chơi. | - Gắn bảng thực đơn.  - Thảo luận phân công nhiệm vụ: Mua thực phẩm, chế biến thực phẩm, nấu các món ăn.  - Bày và giới thiệu các món ăn.  - Phục vụ khách hàng. | - Các đồ dùng, đồ chơi nấu ăn: Bát, đũa, dĩa, tạp dề, bàn ghế,...  - Mô hình đồ chơi: Hoa, quả, rau, củ; Trứng, cá, thịt các loại  - Thẻ đeo (gắn ảnh) góc chơi | x | x |
| QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng: Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện - Trò chơi: Chế biến món ăn: Nặn bánh trôi | - Các nguyên liệu “Nặn bánh trôi”: bột, đường đỏ  - Đồ dùng: Găng tay nilong, rổ, nồi  - Mẫu quy trình món “Nặn bánh trôi” |  | x |
| QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng: Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện .  - Trò chơi: Chế biến món: Thịt rim cà rốt | - Các nguyên liệu chế biến món ăn: Thịt, cà rốt, cà chua  - Đồ dùng: đồ chơi góc nấu ăn của trẻ  - Mẫu quy trình món Thịt rim cà rốt | x |  |
| **Phòng khám đa khoa** | - Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi, và một số thao tác gần gũi: Khám bệnh (Ống nghe), kê đơn, lấy thuốc và bước đầu tư vấn cho bệnh nhân  - Rèn cho trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng vai chơi; kỹ năng sắp xếp đồ dùng, đồ chơi;  - Trẻ hứng thú và mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp. | Chơi: “Khám sức khỏe”:  - Thực hiện công việc:  + Mặc trang phục.  + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ.  + Nhắc bệnh nhân biết xếp hàng chờ đến lượt khám.  + Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh, đo mắt cho bệnh nhân. Chăm sóc bệnh nhân bị sốt cao.  QTE 4: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng: Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện  + Dặn dò bệnh nhân.  + Tuyên truyền với bệnh nhân về một số bệnh thường gặp vào mùa xuân | - Bộ đồ chơi bác sĩ  - Trang phục  - Sổ khám bệnh, bút  - Thuốc các loại có ký hiệu  - Giường bệnh nhân  - Một số bảng biểu: nên-không nên, tuyên truyền cách phòng và chữa bệnh thường gặp về mùa xuân |  |  |
| **Gia đình bé yêu** | - Biết phân công công việc, các thao tác đóng vai bố, mẹ, con, chăm sóc em bé  **-** Có kỹ năng bế em bằng hai tay, cho em ăn, rửa tay, rửa mặt cho em, ru em, cho em ngủ,…dạy em hát, đọc thơ, múa, chơi cùng em…  - Trẻ thể hiện tình cảm của mình với các thành viên trong gia đình. | Thực hiện các công việc:  + Chăm sóc em  + Chăm sóc người thân gia đình, có người thân bị ốm cần đưa đến bác sĩ  + Tổ chức cho gia đình đi du xuân, thăm quan lễ hội núi Voi, đền thờ trạng nguyên Trần Tất Văn | - Đồ chơi gia đình:  + Búp bê, quần áo  + Khung tranh ảnh về gia đình  + Chậu, khăn mặt  + Đồ dùng chăm sóc em bé, đồ dùng ăn uống… |  |  |
| **Siêu thị mini** | - Trẻ nhận vai chơi, bước đầu biết thể hiện vai chơi; Biết bán hàng, trao đổi, giới thiệu sản phẩm; Biết thanh toán và trả tiền thừa cho khách  - Có kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ chơi, gói hàng, nói cảm ơn, đưa và nhận hàng bằng 2 tay.  - Trẻ hứng thú, điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với ngữ cảnh, tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với bạn. | Thực hiện các công việc bày hàng, giới thiệu các mặt hàng, làm bảng giá, hàng mới về, hàng khuyến mại, gói hàng, trả tiền… | - Bảng giá, tiền, cân, bảng hàng khuyến mại, hàng mới về | x | x |
| - Cửa hàng bán đồ dùng, trang trí lễ hội | - Cờ, dây hoa…. |  |  |
| - Các loại hạt, hoa đặc trưng của mùa xuân | - Hạt hoa |  |  |
| - Trang phục lễ hội, thời trang cho bé và các thành viên trong gia đình | - Mũ, nó, quần áo, dày dép… |  |  |
| - Đặc sản lễ hội | - bánh đa, bánh gai. Bánh gấc, bánh đậu xanh... |  |  |
| - Hoa, quà lưu niệm...do cô và trẻ tự làm và sản phẩm của góc nghệ thuật | - hoa đào, hoa mai  - Tranh ảnh về các lễ hội  - tò he, quạt, đồ chơi… |  |  |
| **2** | **Góc xây dựng** | | - Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện được vai chơi của mình; Biết phân loại đồ chơi và xây dựng những công trình và phối hợp thành chủ đề chơi.  - Bước đầu biết bố cục công trình hợp lí và đẹp, rèn các kỹ năng xếp chồng- xếp cạnh, xếp xen kẽ và kỹ năng cất đồ chơi gọn gàng.  - Trẻ hứng thú, mạnh dạn, tự tin và phối hợp, với nhau khi thực hiện nhiệm vụ, biết quan tâm, chia sẻ giúp đỡ bạn | Các HĐ:  - Gắn bảng gợi ý  + Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi,  + Lắp ghép cây xanh, cây ăn quả, cây hoa, vườn rau..,  + Lắp ghép nhà, ghế đá, đồ chơi | - Các nguyên liệu chơi: Gạch, sỏi, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, hộp giấy, lắp ghép nhà,..  - Các mẫu gợi ý: Bảng thiết kế,  Mẫu nhà, mẫu cổng, mẫu hàng rào,…  - Bảng mô hình công trình của bé | x | x |
| - Xây: Khu di tích đền trạng Trần Tất Văn; Xây vườn hoa mùa xuân | `- Một số loại cây hoa: hoa đào, mai, cúc, hồng...  - cây xanh, bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép | x | x |
| **3** | **Góc học tập** | | - Trẻ biết về góc chơi, lựa chọn và chơi các trò chơi trong góc chơi của mình.  - Rèn kỹ năng đếm, nhận biết, so sánh, phân loại, sắp xếp theo quy tắc, chia số lượng nhận biết chữ cái, kỹ năng cầm bút, tô màu, tô chữ, sao chép từ, chữ cái, chữ số, cho trẻ…  - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động, chơi đoàn kết với bạn và cố gắng hoàn thành công việc. | - Ghép tranh về khu di tích đền thờ trạng nguyên Trần Tất Văn, Khu di tích núi Voi, tranh Mùa xuân | - Bảng, các mảnh tranh về khu di tích núi Voi, Đền thờ Trạng nguyên Trần Tất Văn | x |  |
| Nối các hoạt động của ngày lễ hội | Tranh ảnh ngày lễ hội | x |  |
| - Phân loại về các nét đặc trưng của các mùa trong năm | - Bảng chơi, tranh ảnh, lô tô về nét đặc trưng của các mùa: xuân, hạ, thu, đông |  | x |
| -Khám phá về mùa xuân | Tranh khám phá mùa xuân |  | x |
| Bù số còn thiếu | - Bảng chơi  - thẻ số, bút dạ | x | x |
| Bé ghép đồ vật theo số lượng | - Bảng chơi  - đồ dùng đồ chơi chủ đề | x | x |
| Chia số lượng 8 thành 2 phần | - Bảng chơi  - Cây, hoa, quả, bánh chưng... | x | x |
| Xếp sắp xếp theo quy tắc (ABCD) | - Bảng chơi  - tranh lô tô, đồ chơi chủ đề | x | x |
| Ghép từ theo mẫu | - Bảng chơi  - tranh có từ tương ứng, thẻ chữ cái | x | x |
| Ghép chữ cái h, k bằng nét chữ rời, hột hạt | - Bảng chơi, nét chữ cái rời, hột hạt  - chữ cái h, k | x | x |
| Tô màu chữ cái rỗng, tô chữ cái chấm mờ | - Bảng chơi  - chữ cái rỗng, tranh chữ cái chấm mờ  - Bút chì, bút màu | x | x |
| Tìm và gạch chân chữ h, k trong từ, nối với số tương ứng | - Bảng chơi  - bút dạ | x | x |
| - Vòng quay kỳ diệu | - Bảng quay, số, các loại đồ dùng, đồ chơi | x | x |
| **4** | **Góc sách truyện** | | Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách “đọc sách” theo các hình ảnh mà trẻ thấy, biết kể chuyện sáng tạo với các loại rối, đọc thơ bằng tranh chữ to  - Rèn kỹ năng lật mở trang sách, kể chuyện theo tranh, hình ảnh, rối, kỹ năng đọc từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.  - Biết giữ gìn sách, tranh, không làm rách, làm nhàu. | - Kể chuyện sáng tạo với các loại rối  - Xem album  - Xem, kể chuyện trong sách, tranh truyện, họa báo cũ  - Kể chuyện sáng tạo theo tranh.  - Đọc thơ có gắn hình ảnh, thơ tranh chữ to | - Tranh ảnh, sách truyện các loại có hình ảnh liên quan đến chủ đề: “Lễ hội- Mùa xuân  - Các quyển họa báo cũ  - Album hình ảnh về chủ đề  - Hình ảnh theo chủ đề  - Tranh thơ có hình ảnh minh họa | x | x |
| **5** | **Góc nghệ thuật** | | - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành sản phẩm theo mẫu  - Rèn các kĩ năng tô vẽ, cắt, xé, dán,.. cho trẻ  - Trẻ biết trân trọng và thích thú các sản phẩm của mình làm ra | - Vẽ, tô màu tranh về Lễ hội- Mùa xuân | - Giấy, bút màu | x | x |
| - Nặn tò he | - đất nặn | x |  |
| Tô vẽ, trang trí cắt dán lá cờ lễ hội | -giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo,  - tranh rỗng lá cờ, giấy vụn, xốp, len vải vụn… | x |  |
| - Di, chấm màu, in, thổi màu nước về hoa mùa xuân | - Khuôn in  - Tăm bông, màu nước…  - Mẫu gợi ý |  | x |
| - Làm đồ dùng đồ chơi về chủ đề Mùa xuân- Lễ hội. | - Các nguyên vật liệu  - Kéo, keo | x | x |
| - Xé dán hoa mùa xuân | - Mẫu của cô  - Giấy màu, dây…. |  | x |
| Sử dụng dụng cụ âm nhạc để gõ hòa tấu | - Phách trẻ, Xắc xô,... | x | x |
| **6** | **Góc vận động** | | - Trẻ biết kết hợp các ngón tay thực hiện 1 số kĩ năng như vo, xoắn, buộc dây, xâu luồn, đan tết, cài cởi cúc, kéo khóa, biết tô màu tranh không chờm ra ngoài….  - Rèn các kỹ năng cử động của đôi bàn tay, kỹ năng tô vẽ cho trẻ cho trẻ | - Cắt lá cờ lễ hội theo đường viền | - Tranh lá cờ  - Mẫu gợi ý | x |  |
| Thực hành kỹ năng Xâu - luồn - buộc dây | - dây, hạt, cây rau muống  - dây giầy | x | x |
| - Thực hành bộ kỹ năng đan tết, cài, cởi cúc áo, kéo khoá phec mơ tuya | - Bảng chơi bộ kỹ năng của bé | x | x |

**Người duyệt Người soạn**

**Đặng Thị Khuya Phùng Thị Quyên**